

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN ANI
NĂM 2017

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **Công ty Cổ phần ANI**
- Số Giấy chứng nhận doanh nghiệp: **0303255529**
- Vốn điều lệ: **159.997.150.000 đồng**
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **227.086.496.551 đồng**
- Địa chỉ: 14B Kỳ Đồng, Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: (08) 6290 5659 Số fax: (08) 6290 5598
- Địa chỉ website: www.ani.vn
- Mã chứng khoán: **SIC**

Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần ANI trước đây là Công ty cổ phần Đầu tư - Phát triển Sông Đà, tiền thân là Chi nhánh Tổng công ty Sông Đà tại Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập theo Quyết định số 234/BXD-TCLĐ ngày 22/12/1993 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.

Ngày 15/12/2003 Hội đồng quản trị Tổng công ty Sông Đà đã trình Bộ Xây dựng phương án về việc chuyển Chi nhánh Tổng công ty Sông Đà tại Thành phố Hồ Chí Minh thành Công ty Cổ phần. Và ngày 24/12/2003 Bộ Xây dựng đã ra Quyết định số 1716/QĐ-BXD chuyển Chi nhánh Tổng công ty Sông Đà tại Thành phố Hồ Chí Minh thành Công ty cổ phần Đầu tư - Phát triển Sông Đà.

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh Công ty cổ phần số 0303255529 thay đổi lần 14 ngày 15/12/2017 (đăng ký lần đầu ngày 22/3/2004 số 4103002194) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Trụ sở chính của Công ty đặt tại Số 14B Kỳ Đồng, Phường 9, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Vốn điều lệ của Công ty 159.997.150.000 đồng và được chia thành 15.999.715 cổ phần.

Giấy chứng nhận đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo công văn số 70/TTGDHN - ĐKGD ngày 08/12/2006 của Giám đốc Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

2.1. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty là: Đầu tư, kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Đầu tư các công trình thủy điện vừa và nhỏ; Đầu tư, kinh doanh khai thác các dịch vụ về nhà ở, khu đô

thị; Xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, bưu điện, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, công trình cấp thoát nước, công trình đường dây và trạm biến áp.

2.2. Địa bàn kinh doanh: Công ty cổ phần ANI có địa bàn kinh doanh Tại TP Hồ Chí Minh.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị: Công ty cổ phần ANI được hoạt động theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. Đứng đầu là Đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban điều hành.
- Cơ cấu Bộ máy quản lý: Theo hình thức cơ cấu trực tuyến

5. Định hướng phát triển:

- Công ty cổ phần ANI định hướng trở thành công ty đầu tư, trong đó tập trung các nguồn lực đối với các Dự án thuộc lĩnh vực cốt lõi; Đảm bảo triển khai đúng tiến độ các dự án và kiện toàn bộ máy hoạt động của Công ty để luôn bảo đảm hiệu quả đầu tư tối đa của cổ đông công ty, xây dựng thương hiệu mới bằng uy tín với các đối tác cũng như chất lượng sản phẩm, dịch vụ đến khách hàng.
- Xây dựng mô hình phát triển Công ty nhằm tối ưu lợi ích cho cổ đông trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích của Nhà nước, đối tác, người lao động và cộng đồng xã hội.

6. Các rủi ro:

6.1. Rủi ro thị trường:

Rủi ro tiền tệ: Việc kinh doanh của Công ty không chịu rủi ro tiền tệ vì các giao dịch chủ yếu được thực hiện bằng Đồng Việt Nam.

Rủi ro lãi suất: Lãi suất của các khoản vay có thể thay đổi tùy thuộc vào tình hình chung của thị trường tiền tệ theo từng thời kỳ, do đó, Công ty chịu rủi ro lãi suất đối với các khoản vay.

6.2. Rủi ro lãi suất:

Chính sách của Công ty là chỉ giao dịch với các khách hàng có quá trình tín dụng tốt và thu được đủ tài sản đảm bảo phù hợp nhằm giảm rủi ro tín dụng. Đối với các tài sản tài chính khác, chính sách của Công ty là giao dịch với các tổ chức tài chính và các đối tác khác có xếp hạng tín nhiệm cao.

Mức rủi ro tín dụng tối đa đối với mỗi nhóm tài sản tài chính bằng với giá trị ghi sổ của nhóm công cụ tài chính đó trên Bảng cân đối kế toán. Các nhóm tài sản tài chính lớn của Công ty là tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn, phải thu khách hàng và phải thu khác.

6.3. *Rủi ro thanh khoản:*

Rủi ro thanh khoản là rủi ro Công ty gặp khó khăn trong việc đáp ứng các nghĩa vụ gắn liền với các khoản nợ tài chính được thanh toán bằng cách giao tiền mặt hoặc một tài sản tài chính khác. Tại 31/12/2017, tài sản ngắn hạn nhỏ hơn nợ ngắn hạn, không đủ trang trải các khoản nợ đến hạn. Tuy nhiên, Ban Giám đốc đang nỗ lực các biện pháp để đảm bảo khả năng thanh toán này và Ban Giám đốc đánh giá Công ty không gặp khó khăn trong việc thanh toán các khoản nợ đến hạn bằng tiền mặt hoặc một tài sản tài chính khác.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2017:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Tình hình sản xuất kinh doanh trong năm 2017 cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	% HT/KH
1	Doanh thu thuần	10 ⁶ đ	172.187	54.491	32%
2	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	19.806	16.297	82%
3	Tiền lương BQ người/tháng	10 ⁶ đ	13,42	16,20	121%
4	Cổ tức		10%	10%	100%
5	Tổng giá trị đầu tư	10 ⁶ đ	142.098	245.919	173%

2. Tổ chức và nhân sự:

2.1. Ban điều hành Công ty:

- Tổng giám đốc: Ông Đặng Tất Thành - Thạc sỹ chuyên ngành Tài chính đầu tư
- Phó Tổng giám đốc: Bà Nguyễn Thị Như Loan

Trưởng các Phòng ban, Chi nhánh:

- Kế toán trưởng: Bà Trịnh Thị Mỹ Hạnh - Cử nhân Kinh tế
- Phó Trưởng Phòng Tổng hợp: Ông Trần Văn Hiếu - Cử nhân kinh tế
- Trưởng phòng Dự án kiêm Trưởng ban quản lý dự án khu dân cư Sông Đà IDC Tower: Ông Nguyễn Trọng Quỳnh - Kỹ sư xây dựng.

2.1.1. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban giám đốc:

Ông Đặng Tất Thành - Tổng giám đốc công ty

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 08/04/1986
- Nơi sinh: Ngọc Long - Yên Mỹ - Hưng Yên
- Quốc tịch: Việt Nam

- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Ngọc Long - Yên Mỹ - Hưng Yên
- Địa chỉ thường trú: Số 05 Phùng Chí Kiên - Phường Nghĩa Đô - Quận Cầu Giấy, Tp. Hà Nội.
- Trình độ văn hóa: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ chuyên ngành Tài chính đầu tư
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết đến ngày 12/01/2018: 22.800 cổ phần
- Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc
01/2010 - 10/2012	Cán bộ tín dụng - Vietinbank CN Đống Đa
01/2012 - 02/2013	Phó GD Tài chính - CTCP VCTEI Việt Nam
02/2013 đến nay	Giám đốc điều hành - CTCP VCTEI Việt Nam
11/2014 -11/2015	UV HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư - Phát triển Sông Đà
12/2015-06/2016	Phó Tổng giám đốc kiêm UV HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư - Phát triển Sông Đà.
7/2016 - đến nay	Tổng giám đốc Công ty Cổ phần ANI

2.1.2. Những thay đổi trong Ban điều hành trong năm: có

2.2. Nhân sự công ty:

2.2.1. Số lượng cán bộ nhân viên và chính sách đối với người lao động:

- Tổng số cán bộ, nhân viên đến 31/12/2017: 24 người (lao động nữ: 07 người, lao động nam: 17 người). Tỷ lệ lao động nam, nữ chênh lệch nhiều là do đặc thù hoạt động kinh doanh của Công ty.

Trong đó:

- + Trình độ trên đại học và đại học: 16 người
- + Trình độ cao đẳng: 01 người
- + Trình độ trung cấp, công nhân: 03 người
- + Lao động phổ thông: 04 người

- Chính sách đối với người lao động:

+ Công ty đã xây dựng và ban hành đầy đủ kịp thời các quy chế, quy định liên quan đến việc tuyển dụng lao động, lương, thưởng....

+ Giải quyết đầy đủ các chế độ, chính sách, quyền lợi theo quy định của Nhà nước như: Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế; Tổ chức khám sức định kỳ cho người lao động;....

+ Chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho người lao động: Năm 2017 Công đoàn Công ty phối hợp với Đoàn thanh niên đã tổ chức các hoạt động vui chơi thể thao cho người lao động, tổ chức cho toàn bộ CBCNV toàn Công ty đi du lịch. Đồng thời, tạo điều kiện tốt nhất để người lao động được nghỉ ngơi đầy đủ tại các ngày lễ quy định của Nhà nước.

- Thu nhập bình quân của người lao động năm 2017: 16.200.000 đồng/ người/ tháng. Đây là mức thu nhập được xếp vào hạng trung bình khá đối với đặc thù kinh doanh và địa bàn kinh doanh tại Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Ngay từ đầu năm, Công ty đã chỉ đạo các phòng, ban tập trung triển khai hoàn thiện các thủ tục pháp lý để thực hiện đầu tư các dự án. Tiến độ thực hiện các Dự án như sau:

- Dự án Sông Đà Riverside: Đang hoàn thiện hồ sơ pháp lý để hoàn tất việc chuyển nhượng dự án;

- Dự án Sông Đà IDC Gò Vấp: Khởi công xây dựng tháng 08/2017. Hiện Dự án thi công xong phần ngầm, móng chung cư;

4. Tình hình tài chính:

4.1. Tình hình tài chính:

Stt	Các chỉ tiêu	Đvt	Năm trước	Năm nay	Tăng, giảm
1	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	437.849	983.021	125%
2	Doanh thu thuần	10 ⁶ đ	379.061	54.491	-86%
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	58.293	23.676	-59%
4	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	46.429	16.297	-65%
5	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	%	10	10	0%

* Phương án trả cổ tức năm 2017 đã trình Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 27/01/2018.

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu		<u>Năm 2016</u>	<u>Năm 2017</u>
- Các chỉ tiêu về khả năng thanh toán nhanh:			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:		0,38	0,62
+ Hệ số thanh toán nhanh:		0,02	0,02
- Các chỉ tiêu về cơ cấu vốn:			
+ Nợ phải trả/ Tổng tài sản:		0,52	0,77
+ Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu:		1,07	3,33
- Chỉ tiêu về năng lực hoạt động:			
+ Vòng quay hàng tồn kho:		-	-
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản:		0,12	0,04
- Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:			
+ Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần:		0,875	0,400
+ Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản:		0,106	0,017
+ Lợi nhuận từ h.động kinh doanh/Doanh thu thuần:		-0,83	0,581

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

5.1. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần của Công ty: 159.997.150 cổ phiếu
- Tổng số lượng cổ phần đang lưu hành: 15.999.715 cổ phiếu (06 cổ phiếu quỹ)
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

5.2. Cơ cấu cổ đông:

Tổng vốn điều lệ của Công ty hiện nay là 159.997.150.000,đ (Một trăm năm mươi chín tỷ, chín trăm chín mươi bảy triệu, một trăm năm mươi nghìn đồng) (tương đương 15.999.715 cổ phiếu, trong đó có 06 cổ phiếu quỹ).

- Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2017 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)	Số cổ phần	Tỷ lệ
1	Cổ đông lớn	67.305.050.000	6.730.505	42,07%
2	Cổ đông khác (bao gồm cả cổ phiếu quỹ)	92.692.100.000	9.269.210	57,93%
	Cộng	159.997.150.000	15.999.715	100%

- Cổ đông trong nước:
 - + Cá nhân: 11.747.626 cổ phần chiếm 73,42 % vốn điều lệ.
 - + Tổ chức: 4.196.962 cổ phần chiếm 26,23 % vốn điều lệ.
- Cổ đông nước ngoài:
 - + Cá nhân: 43.272 cổ phần, chiếm 0,27 % vốn điều lệ.
 - + Tổ chức: 11.855 cổ phần, chiếm 0,08 % vốn điều lệ.

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm: Không có

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ trong năm: không có.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2017, hoạt động của Công ty đã dần đi vào ổn định sau thời gian dài gặp nhiều khó khăn do chính sách thắt chặt tín dụng của Nhà nước, thị trường bất động sản chưa ổn định. Công ty đã hoàn thành các thủ tục pháp lý triển khai Dự án Khu dân cư Sông Đà IDC Tower, tổ chức khởi công xây dựng công trình tháng 08/2017. Dự án Sông Đà Riverside được chuyển nhượng cho đối tác là Công ty cổ phần Quốc tế An Vui (Đã đổi tên thành Công ty cổ phần BĐS Hiệp Phúc), chấm dứt tranh chấp pháp lý kéo dài tại Dự án trong suốt 05 năm qua; Đồng thời, công ty thực hiện một số khoản đầu tư mới như mua lại tầng 2 Tòa nhà Sông Đà Tower, góp vốn vào Công ty cổ phần ANI Power

Các lĩnh vực kinh doanh dịch vụ khác: Dự án Tổ hợp căn hộ và văn phòng làm việc SongDa Tower do Công ty làm chủ đầu tư đã hoàn thành và đưa vào khai thác từ năm 2010. Ngoài diện tích căn hộ đã bán, Công ty còn một phần diện tích văn phòng làm việc cho thuê. Doanh thu từ dịch vụ Tòa nhà mặc dù chưa thực sự lớn nhưng cũng là một nguồn thu ổn định cho Công ty.

- Về công tác quản lý: Công tác điều hành quản lý trong Công ty đã được cải tiến đúng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2008.
- Bên cạnh những mặt làm được, vẫn còn một số tồn tại sau: Chưa hoàn thành các thủ tục pháp lý để chuyển giao toàn bộ Dự án Sông Đà Riverside cho Công ty cổ phần Quốc tế An Vui do các thủ tục pháp lý liên quan đến hoạt động chuyển nhượng Dự án phức tạp và kéo dài. Tuy nhiên Công ty ANI đã thu đủ phần giá trị thuần trong thương vụ chuyển nhượng.

2. Kế hoạch phát triển trong năm 2018:

2.1. Tiếp tục đầu tư chiều sâu nhằm không ngừng nâng cao chất lượng và mở rộng sản xuất kinh doanh với tổng doanh thu thuần năm 2018 là: 455,983 tỷ đồng, tổng giá trị đầu tư năm 2018 dự kiến là: 416 tỷ đồng.

2.2. Công tác đầu tư năm 2018 như sau:

- Dự án Sông Đà Riverside tại 623 Quốc lộ 13, Phường Hiệp Bình Phước, Quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh: Hoàn thiện các thủ tục pháp lý để chuyển giao dự án.
- Dự án khu nhà ở Sông Đà IDC Tower tại Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh: Triển khai xây dựng dự án để đảm bảo bàn giao cho Khách hàng đúng tiến độ cam kết
- Tìm kiếm dự án BĐS mới phù hợp để phát triển theo phân khúc trung bình.
- Tìm kiếm các dự án phát triển liên quan đến năng lượng sạch, năng lượng tái tạo nhằm tạo dựng tương lai bền vững cho công ty.

2.3 Công tác tài chính: Chuẩn bị tốt nguồn tài chính tín dụng nhằm đảm bảo tiến độ của Dự án và tạo tính thanh khoản tốt cho Công ty. Tìm kiếm nguồn tài trợ cho các Dự án xúc tiến đầu tư mới với quy mô phù hợp và có chọn lọc.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2017, thực hiện chủ trương nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 đã được thông qua, triển khai các nội dung:

- Dự án KDC Gò Vấp: Phê duyệt phương án thoái vốn của Công ty cổ phần Khoáng sản Sông Đà tại Dự án; Phê duyệt kế hoạch kinh doanh tổng thể của Dự án Gò Vấp;
- Dự án Sông Đà Riverside: Phê duyệt phương án chuyển nhượng toàn bộ Dự án cho đối tác góp vốn là Công ty cổ phần Quốc tế An Vui (Đã đổi tên thành Công ty cổ phần BĐS Hiệp Phúc), chấm dứt tranh chấp pháp lý kéo dài tại Dự án trong suốt 05 năm qua;
- Thực hiện thay đổi tên và bộ nhận diện thương hiệu Công ty cổ phần ANI theo Nghị quyết số 02/2017/NQ-ĐHĐCĐ ngày 11/07/2017 của ĐHĐCĐ theo hình thức lấy ý kiến bằng văn bản;

Những vấn đề còn tồn tại trong năm 2017, cụ thể: Chưa hoàn thành các thủ tục pháp lý để chuyển giao toàn bộ Dự án Sông Đà Riverside cho Công ty cổ phần Quốc tế An Vui do các thủ tục pháp lý liên quan đến hoạt động chuyển nhượng Dự án phức tạp và kéo dài.

Định hướng năm 2018 công ty sẽ tập trung tối đa các nguồn lực cho ngành nghề cốt lõi, nâng cao năng lực tài chính bằng cách mở rộng các đối tác cung cấp tín dụng.

Xây dựng mô hình phát triển Công ty nhằm tối ưu lợi ích cho cổ đông trong mối quan hệ hài hòa với lợi ích của Nhà nước, đối tác, người lao động và cộng đồng xã hội.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị:

1.1. Ông Đặng Quang Đạt- Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Giới tính : Nam
- Số CMND : 013399955 do CA Hà Nội cấp ngày 20/4/2011
- Ngày sinh : 1962
- Nơi sinh : Ngọc Long - Yên Mỹ - Hưng Yên
- Quê quán : Ngọc Long, Yên Mỹ, Hưng Yên
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 05 Phùng Chí Kiên Nghĩa Đô - Cầu Giấy - Hà Nội
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng công trình ngầm và Mỏ.
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết đến ngày 31/12/2017: 1.570.800 cổ phần

1.2. Ông Nguyễn Đình Hiền - Ủy viên Hội đồng quản trị

- Giới tính : Nam
- Số CMND : 023751977
- Ngày sinh : 16/02/1962
- Nơi sinh : Nghệ An
- Quê quán : Nghệ An
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 163/53-55 Thành Thái, Phường 14 - Quận 10 - Tp.HCM.
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư công nghệ hóa học
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết đến ngày 17/3/2016: 0 cổ phần

1.3. Ông Bùi Văn Hùng - Ủy viên Hội đồng quản trị

- Giới tính : Nam
- Số CMND : 240574701
- Ngày sinh : 15/7/1964
- Nơi sinh : Huyện Núi Thành - Tỉnh Quảng Nam
- Quê quán : Xã Tam Hải - Huyện Núi Thành - Tỉnh Quảng Nam

- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Phường Tân Lợi -, Tp.Buôn Ma Thuột - tỉnh ĐăkLăk.
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư thủy điện
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết đến ngày 17/3/2016: 1.120.000 cổ phần

1.4. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị căn cứ vào các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, từ đó phê duyệt các Nghị quyết để Ban giám đốc triển khai thực hiện. Định kỳ hàng quý, Hội đồng quản trị tổ chức họp tổng kết đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và chỉ đạo hoạt động cho các kỳ tiếp theo, đồng thời tổ chức họp bất thường nếu cần thiết. Trong năm 2017, Hội đồng quản trị đã tổ chức được 29 cuộc họp đánh giá tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty từng thời kỳ và một số công tác khác.

2. Ban kiểm soát Công ty:

2.1. Ông Vũ Duy Hoàng - Trưởng ban kiểm soát

- Giới tính : Nam
- Số CMND : 141954894 do CA Hải Dương cấp ngày 14/11/2011
- Ngày sinh : 19/10/1981
- Nơi sinh : An Khoái - Tứ Cường - Thanh Miện - Hải Dương
- Quê quán : An Khoái - Tứ Cường - Thanh Miện - Hải Dương
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : An Khoái - Tứ Cường - Thanh Miện - Hải Dương
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết đến ngày 17/02/2017: 0 cổ phần

2.2. Ông Trần Văn Hiếu - Ủy viên Ban kiểm soát

- Giới tính : Nam
- Số CMND : 025950241 do CA Tp.HCM cấp ngày 15/04/2015.
- Ngày sinh : 19/10/1981
- Nơi sinh : Minh Thuận - Vụ Bản - Nam Định
- Quê quán : Minh Thuận - Vụ Bản - Nam Định

- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : 436/77/11 Cách Mạng Tháng 8, Phường 11, Quận 3, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết đến ngày 17/02/2017: 0 cổ phần

2.4. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Thực hiện chức năng và nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ của Công ty Cổ phần ANI. Định kỳ, Ban kiểm soát đã tiến hành giám sát quá trình hoạt động của Công ty để đưa ra những đánh giá kịp thời về công tác điều hành và quản lý của Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban tổng giám đốc và Ban kiểm soát.

3.1. Lương, thưởng, thù lao HĐQT và Ban kiểm soát:

Tổng thu nhập đã trả cho Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát năm 2017 là: 216.000.000, đồng.

3.2. Giao dịch cổ phiếu cổ đông nội bộ những người có liên quan:

Stt	Cổ đông nội bộ	Tăng	Giảm	Thời gian
	Người có liên quan			
1	Nguyễn Thị Hương - NLQ TV HĐQT	717.000		Tăng tỷ lệ sở hữu
2	Trịnh Thị Mỹ Hạnh – Kế toán trưởng	80.000		Tăng tỷ lệ sở hữu
3	Đặng Quang Đạt – Hội đồng quản trị	1.570.800		Tăng tỷ lệ sở hữu
4	Bùi Văn Hùng - TV HĐQT		964.400	Giảm tỷ lệ sở hữu

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính năm 2017 đã được Công ty TNHH kiểm toán An Việt – Chi nhánh Hải Phòng kiểm toán theo Chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

Báo cáo tài chính năm 2017 (đã được kiểm toán) Công ty đã công bố thông tin định kỳ theo Thông tư 155/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính, Báo cáo tài chính năm

2017 ban hành ngày 24/01/2017 và đăng tải toàn bộ trên trang Website của Công ty theo địa chỉ: <http://www.ani.vn> và phụ lục đính kèm báo cáo thường niên.

1. Đơn vị kiểm toán độc lập:

- Tên Công ty Kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm toán An Việt - Chi nhánh Hải Phòng
- Trụ sở: Tầng 7 tòa nhà Hải Quan, số 5 đường Lý Tự Trọng, Quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng.

2. Ý kiến kiểm toán độc lập:

Báo cáo tài chính tổng hợp đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty cổ phần ANI tại ngày 31/12/2017 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp và tình hình lưu chuyển tiền tệ tổng hợp cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tổng hợp.

**NGƯỜI CÔNG BỐ THÔNG TIN
TỔNG GIÁM ĐỐC**



ĐẶNG TÁT THÀNH